TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MS
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 131/2023/HSST
Ngày : 18-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MS, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tráng A Tếnh
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Vũ Hữu Hưởng
2. Ông Nguyễn Đức Việt

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lường Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MS tham gia phiên toà: Bà Sa Hoàng Nhật Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 131/2023TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128 /2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2023/QĐST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Lò Văn H, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25 tháng 8 năm 1997 tại huyện MS, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKHKTT: Bản NH, xã NB, huyện MS, tỉnh Sơn La. Nơi ở: Bản L, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Lò Văn Th (đã chết) và bà Tòng Thị S sinh năm 1975. Bị cáo có vợ là Lò Thị Th sinh năm 2002. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại bản án số 25/2015/HSST ngày 14/5/2015, Tòa án nhân dân huyện MS xử phạt Lò Văn H 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/3/2017 (đã được xóa án tích);

+ Tại Quyết định số 542 ngày 16/5/2012 của UBND huyện MS quyết định đưa Lò Văn H vào trường giáo dưỡng với thời gian chấp hành là 24 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 01/01/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Lò Thị Th, sinh năm 2002, đia chỉ: Bản L, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La. Vắng mặt;

+ Anh Lò Văn X, sinh năm 1994 và chị Giàng Thị B, sinh năm 1999, địa chỉ: Bản L, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 2/2023, Lò Văn H đi tìm mua lợn giống tại khu vực bản Lao Khô, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La thì nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. H gặp và mua được của một người đàn ông người dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine và 11 viên Hồng phiến được gói bằng nilon màu hồng với giá 3.000.000VNĐ, H cất giấu gói ma túy vào túi áo rồi đi về nhà. Khi về nhà, H cất giấu số ma túy vào khu vực nhà vệ sinh. H lấy 01 viên Hồng phiến nghiền thành bột gói vào túi nilon màu hồng cất giấu ở ô thoáng trong phòng thờ của gia đình để trộn cùng Heroine khi sử dụng. Hàng ngày, H dùng 01 chiếc dao cạo râu chia nhỏ số Heroine ra thành từng phần, dùng các mảnh nilon có màu xanh gói lại thành từng gói nhỏ rồi dùng bật lửa hàn lại sau đó cất giấu các gói đã chia vào bên trong bao tải màu trắng đựng cám tại bếp của gia đình H để sử dụng dần và bán kiếm lời (H không xác định được số lượng các gói).

Khoảng 17 giờ ngày 4/3/2023, Lò Văn Giang (sinh năm 1999, trú tại bản Lù, xã Chiềng Lương, huyện MS) gọi điện, nhắn tin hỏi mua ma túy nhưng do không tin tưởng nên H không trả lời. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 12/03/2023, Giang lại nhắn tin cho H đặt vấn đề mua 500.000VNĐ Heroine và 2.000.000VNĐ Hồng phiến, H đồng ý. H cầm 05 gói nhỏ chứa Heroine và 04 viên Hồng phiến giao cho Giang tại khu vực trạm cân cách nhà H khoảng 30m và lấy 700.000VNĐ. Sau khi về nhà H đưa 700.000VNĐ cho vợ là Lò Thị Thiên cất giữ (H không nói nguồn gốc số tiền với Thiên). Khoảng 11 giờ cùng ngày, Đỗ Mạnh Tùng (sinh năm 1986. trú tại tiểu khu 19/5, xã CN, huyện MS) gọi điện và nhắn tin cho H hỏi mua ma túy nhưng do không tin tưởng nên H không bán.

Khoảng 11 giờ, ngày 13/3/2023, Tùng nhắn tin cho H hỏi mua 300.000VNĐ Hồng phiến và giới thiệu là bạn của Giang nên H đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực trạm cân cách nhà H khoảng 30m. H lấy 06 viên ma túy Hồng phiến còn lại gói vào mảnh nilon màu đen cầm ở tay p H rồi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave biển kiểm soát 26K1-252.24 đi đến chỗ hẹn.

Khi được 10m thì bị tổ công tác Công an xã CN phát hiện bắt quả tang và niêm phong, thu giữ vật chứng đã nêu trên. Ngoài ra tạm giữ của Lò Văn H: xe mô tô hiệu Honda Wave biển kiểm soát 26K1-252.24; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Bùi Văn An.

Mở rộng điều tra, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MS thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật của Lò Văn H, kết quả thu giữ: 15.500.000VNĐ (bên trong túi giả da màu hồng tại phòng khách của gia đình H); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu xám kèm 01 sim điện thoại di động (tại vị trí bảng điện hàng lang xuống bếp của gia đình H); 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu hồng nghi là Hồng phiến (tại vị trí ô thoáng trong phòng thờ của gia đình H); 01 gói nilon màu đen chứa 01 gói nilon màu hồng chứa 278 gói nilon màu xanh có chất bột nén màu trắng nghi là Heroine (bên trong bao tải màu trắng đựng cám tại bếp của gia đình H); 01 gói nilon màu xanh có chứa chất bột màu trắng nghi là Heronie (tại móc treo quần áo trong phòng tắm của gia đình H). H khai nhận số ma túy trên là của H tàng trữ để sử dụng và bán kiếm lời.

Ngày 13/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MS đã phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Lò Văn H, kết quả:

- Tổng khối lượng viên nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn H là 0,60 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu từ M1;

- Tổng khối lượng chất bột màu hồng thu giữ khi khám xét khẩn cấp Lò Văn H là 0,04 gam, lấy toàn bộ làm mẫu M2;

- Tổng khối lượng chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét khẩn cấp Lò Văn H là 13,45 gam ký hiệu từ M3 đến M281. Mẫu giám định M1 đến M281 trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 618/KL-KTHS ngày 20/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"- Mẫu ký hiệu M1, M2 gửi giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M1= 0,60 gam, M2=0,04gam.

- Mẫu ký hiệu từ M3 đến M281 gửi giám định đều là ma túy; loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/ND-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 13,45 gam

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,64gam, loại Methamphetamine và 13,45 gam, loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/ND-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma

túy và tiền chất"

Tại bản Cáo trạng số: 93/CT-VKSMS ngày 16/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MS truy tố bị cáo Lò Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm tù.

Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 5.000.000VNĐ đến 7.000.000VNĐ

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 04 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon màu đen; 01 túi nilon màu trắng; 280 mảnh nilon màu xanh được niêm phong trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành; Vỏ phong bì cũ gửi tiền giám định; 01 túi giả da màu hồng có dây đeo dạng móc xích; 01 túi nilon màu đen đã bị xé một góc không được hình dạng kích thước vết xé.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus thu giữ của Lò Văn H và 700.000VNĐ.

Trả lại cho chị Lò Thị Thiên số tiền 14.800.000VNĐ.

Trả lại cho anh Lò Văn Xuân, chị Giàng Thị Bợi 01 chiếc xe mô tô biển số 26K -252.24 nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu sơn xanh – đen – bạc, số máy JA39E213571; số khung RLHJA3928MY015571, xe không có gương chiếu hậu, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong xe, kèm 01 chìa khóa, đã qua sử dụng cũ và 01 giấy chứng nhận xe mô tô, xe gắn máy tên chủ xe Bùi Văn An, địa chỉ: Phú Lương, Chiềng Lương, MS, Sơn La.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thực hiện đường lối tố tụng trong vụ án: Xét thấy việc khởi tố, truy tố, xét xử của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân huyện MS đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng trong vụ án đối với bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về đường lối giải quyết vụ án:

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn H lập hồi 11 giờ 30 phút ngày 13/3/2023 thu giữ của H 0,60 gam Methamphetamine.

và biên bản khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật của Lò Văn H lập hồi 13 giờ 30 phút cùng ngày 13/3/2023 thu giữ 0,04 gam Methamphetamine và 13,45 gam Heroine

Kết luận giám định số 618/KLMT ngày 20/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Lò Văn H là 0,64 gam Methamphetamine và 13,45 gam loại Heroine.

Bị cáo Lò Văn H tại phiên tòa thừa nhận do hám lời nên đã mua 3.000.000VNĐ được 11 viên Hồng phiến và 01 gói Heroine của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ tại khu vực đường dân sinh thuộc bản Lao Khô, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La mục đích để tàng trữ và bán kiếm lời. Lời khai của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trên thị trường nhưng bị cáo vẫn mua ma túy với mục đích bán kiếm lời là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2012 bị cáo bị đưa vào trường giáo dưỡng với thời gian 02 năm (bị cáo chấp hành xong ngày 01/01/2014). Năm 2015 bị cáo bị TAND huyện MS, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 07/3/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích).

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh bị cáo H không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng có giá trị nhưng trong vụ án có thu giữ một số tiền của bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền là 10.000.000VNĐ.

[6] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc Methamphetamine và Heroine bị thu giữ, Lò Văn H khai mua của người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) tại khu vực bản Lao Khô, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La (việc mua bán không ai cùng tham gia, chứng kiến). Ngoài lời khai của H, Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều

tra, xác minh mở rộng vụ án. Buộc bị can Lò Văn H p H chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng 0,64gam Methamphetamine và 13,45 gam Heroine thu giữ trong vụ án.

Đối với việc Lò Văn H khai ngày 12/3/2023 bán cho Lò Văn Giang 700.000VNĐ ma túy. Quá trình điều tra, Lò Văn Giang không có mặt tại địa phương, không biết rõ Giang đang ở đâu, ngoài lời khai của H chưa đủ căn cứ để chứng minh hành vi mua bán ma túy giữa Lò Văn H và Lò Văn Giang, cơ quan Cảnh sát điều tra tách hành vi trên để tiếp tục điều tra, xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 0,60 gam Methamphetamine thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn H, H khai đang mang đi bán cho Đỗ Mạnh Tùng. Quá trình điều tra, Tùng khai chỉ gọi điện và nhắn tin hỏi H có ma tuý để bán không, nhưng Tùng chưa có ý định mua và không đến chỗ hẹn để trao đổi mua bán ma tuý với H do không có tiền. Ngoài lời khai của H chưa đủ căn cứ để xác định giao dịch mua bán ma túy giữa H và Tùng. Do đó, không xem xét, xử lý đối với Đỗ Mạnh Tùng về khối lượng ma túy trên về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với: 04 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon màu đen; 01 túi nilon màu trắng; 280 mảnh nilon màu xanh được niêm phong trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành; Vỏ phong bì cũ gửi tiền giám định; 01 túi nilon màu đen đã bị xé một góc không được hình dạng kích thước vết xé, là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus thu giữ của Lò Văn H là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước .

Đối với số tiền 15.500.000VNĐ thu giữ khi khám xét nhà ở của Lò Văn H: Bị cáo tại phiên tòa thừa nhận có 700.000VNĐ là tiền bán ma túy cho Lò Văn Giang mà có không p H là tài sản hợp pháp của bị cáo, còn lại 14.800.000VNĐ là tài sản chung của vợ chồng bị cáo do lao động mà có. Quá trình điều tra chị Lò Thị Thiên (vợ bị cáo) không biết về nguồn gốc số tiền 700.000VNĐ, thừa nhận là tiền bị cáo đưa về cho cất giữ và không có yêu cầu gì đối với số tiền 700.000VNĐ này nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 700.000VNĐ. Còn 14.800.000VNĐ không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho vợ chồng bị cáo quản lý, sử dụng số tiền này.

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển số 26K -252.24 nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu sơn xanh – đen – bạc, số máy JA39E213571; số khung RLHJA3928MY015571, xe không có gương chiếu hậu, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong xe, kèm 01 chìa khóa, đã qua sử dụng cũ và 01 giấy

chứng nhận xe mô tô, xe gắn máy tên chủ xe Bùi Văn An, địa chỉ: Phú Lương, Chiềng Lương, MS, Sơn La, đã chuyển nhượng hợp pháp cho anh Lò Văn Xuân, chị Giàng Thị Bợi. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh trai bị cáo là anh Lò Văn Xuân và vợ là Giàng Thị Bợi. Việc bị cáo sử dụng xe để đi mua bán ma túy anh Xuân, chị Bợi không biết và không có liên quan. Anh Xuân, chị Bợi có đề nghị trả lại xe cho để quản lý, sử dụng nên cần chấp nhận.

Đối với 01 túi giả da màu hồng có dây đeo dạng móc xích là tài sản của chị Lò Thị Thiên, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho chị Thiên quản lý, sử dụng.

[7] Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Bị cáo p H chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 3 năm 2023.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Lò Văn H số tiền là 10.000.000VNĐ (Mười triệu đồng).

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 04 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon màu đen; 01 túi nilon màu trắng; 280 mảnh nilon màu xanh được niêm phong trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành; Vỏ phong bì cũ gửi tiền giám định; 01 túi nilon màu đen đã bị xé một góc không được hình dạng kích thước vết xé.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus thu giữ của Lò Văn H và 700.000VNĐ.

Trả lại cho chị Lò Thị Thiên số tiền 14.800.000VNĐ và 01 túi giả da màu hồng có dây đeo dạng móc xích;

Trả lại cho anh Lò Văn Xuân, chị Giàng Thị Bợi 01 chiếc xe mô tô biển số 26K -252.24 nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu sơn xanh – đen – bạc, số máy JA39E213571; số khung RLHJA3928MY015571, xe không có gương chiếu hậu, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong xe, kèm 01 chìa khóa, đã qua sử dụng cũ và 01 giấy chứng nhận xe mô tô, xe gắn máy tên chủ xe Bùi Văn An, địa chỉ: Phú Lương, Chiềng Lương, MS, Sơn La.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo p H chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện MS, tỉnh Sơn La;
- THADS huyện MS, tỉnh Sơn La;
- Công an huyện MS, tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tráng A Tếnh